



**Cty Cổ phần Giải pháp Cảng và Hậu Cản**  
 31/10 Tân Trụ, P.15, Q.Tân Bình, Tp.HCM  
 Tel: (028) 3636 4018 Fax: (028) 3636 4019

1A Đăng Hải, Q. Hải An, Tp. Hải Phòng  
 Tel: (0225) 326 2639  
 86 Nguyễn Tư Giản, Q. Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng

**Tp. HCM ngày 18 tháng 04 năm 2023**  
**Reference No: COS-220418/CTH-01**

## BẢNG CHÀO GIÁ

### Cung cấp & triển khai giải pháp phần mềm PL-COS RTC phục vụ quản lý điều hành khai thác Cảng Tổng hợp Hòa Phát Dung Quất

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất**  
**Công ty Cổ phần Cảng Tổng hợp Hòa Phát**

Cty CP Giải pháp Cảng và Hậu cần xin trân trọng gửi đến quý công ty bảng chào giá triển khai phần mềm PL-COS RTC phục vụ quản lý khai thác cảng hàng tổng hợp (ngoài container) tại Cty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát như sau:

- Quyền sử dụng PL-COS RTC tại Cty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát - thành viên của Thép Hòa Phát Dung Quất
- Bổ sung mở rộng các tính năng riêng dành cho Cảng Tổng hợp như một cảng thương mại, hạch toán độc lập, cung ứng dịch vụ chính cho Cty CP Thép Hòa Phát Dung Quất và nguồn hàng khác trong khu kinh tế Dung Quất.

Cty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát được chia xẻ & tài trợ về nguồn lực dùng chung ban đầu từ Thép Hòa Phát Dung Quất như Trung tâm dữ liệu, nhân sự chuyên môn nghiệp vụ và nhân sự kỹ thuật để triển khai đưa vào phần mềm PL-COS RTC vào hoạt động

STT	Hàng hóa – dịch vụ Phần mềm	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (5) x (6)
<b>A</b>	<b>BẢN QUYỀN SỬ DỤNG PHẦN MỀM</b>	<b>Việt Nam</b>	<b>Lic</b>	<b>1</b>		<b>700,000,000</b>
	Quyền sử dụng phần mềm PL-COS RTC - tại Cảng Tổng hợp Hòa Phát theo khoản 5.2 - điều 5 của Hợp đồng số 003.2020.HPDQ-PLC ngày 08/10/2020 về việc mở rộng phạm vi triển khai ngoài khu bến cảng chuyên dụng Hòa Phát Dung Quất (thêm chi nhánh, thêm công ty, thêm địa điểm triển khai)					
<b>I.</b>	<b>PHẦN MỀM KHAI THÁC CẢNG TỔNG HỢP PL-COS</b>		<b>Server</b>	<b>1</b>		<b>800,000,000</b>
1	<b>Security Management</b> Quản lý bảo mật phân quyền		Module	1	20,000,000	20,000,000
2	<b>Master code Management</b> Quản lý danh mục		Module	1	40,000,000	40,000,000
3	<b>Berth Management</b> Quản lý & điều hành khai thác cầu bến		Module	1	70,000,000	70,000,000
4	<b>Vessel Management</b> Quản lý & điều hành khai thác tàu		Module	1	60,000,000	60,000,000
5	<b>In-Yard Service Management</b> Quản lý & điều hành khai thác tại kho/bãi		Module	1	50,000,000	50,000,000
6	<b>Data/Document Management</b> Quản lý số liệu & chứng từ giao nhận hàng hóa		Module	1	80,000,000	80,000,000
7	<b>Billing Management</b> Quản lý tính cước		Module	1	60,000,000	60,000,000
8	<b>Custom Exchange &amp; Monitor</b> Trao đổi dữ liệu và giám sát Hải quan		Module	1	60,000,000	60,000,000
9	<b>Gate Checker</b>		Module	1	30,000,000	30,000,000

10	Kiểm soát vận chuyển hàng hóa qua cổng cảng <b>Quay Checker</b> Kiểm soát điều độ tàu hiện trường		Module	1	40,000,000	40,000,000
11	<b>Vessel Tally</b> Kiểm đếm qua mạn tàu hiện trường		Module	1	30,000,000	30,000,000
12	<b>Equipment Checker</b> Xác nhận hoạt động phương tiện tại bãi		Module	1	50,000,000	50,000,000
13	<b>Statistics</b> Báo cáo thống kê, phân tích dành cho lãnh đạo		Module	1	90,000,000	90,000,000
14	<b>Web access</b> Cổng thông tin phục vụ nội bộ Khu Công nghiệp và Bên ngoài		Module	1	120,000,000	120,000,000
<b>II.</b>	<b>KẾT NỐI TÍCH HỢP CÁC HỆ THỐNG KHÁC</b>					<b>200,000,000</b>
1	Kết nối SAP MM về kế hoạch & yêu cầu dỡ tàu		Module	1	40,000,000	40,000,000
2	Kết nối SAP WM về xác nhận giao nhận hàng hóa		Module	1	40,000,000	40,000,000
3	Kết nối SAP SD về kế hoạch & yêu cầu xếp tàu		Module	1	40,000,000	40,000,000
4	Kết nối SAP FI về tính cước cảng phí & kiểm soát thanh toán		Module	1	30,000,000	30,000,000
5	Kết nối BK-MIS về cân hàng hóa giao nhận qua xe/toa		Module	1	50,000,000	50,000,000
<b>III</b>	<b>GIẢM GIÁ BẢN QUYỀN CHO CTH</b>		<i>License</i>	<b>-30%</b>	<b>1,000,000,000</b>	<b>(300,000,000)</b>
<b>B</b>	<b>CHI PHÍ BỔ SUNG - MỞ RỘNG CHỨC NĂNG NGHIỆP VỤ</b>	<b>Việt Nam</b>	<b>Hạng mục</b>			<b>790,000,000</b>
1	Quản lý điều hành khai thác dịch vụ tàu lai		Hạng mục	1	200,000,000	200,000,000
2	Quản lý điều hành kiểm soát cổng cảng, phục vụ khách hàng ngoài và kết nối cổng cảng khu liên hợp phục vụ Thép Hòa Phát Dung Quất.		Hạng mục	1	120,000,000	120,000,000
3	Quản lý điều hành trạm cân, tích hợp vào quy trình vận chuyển – xếp dỡ CTH.		Hạng mục	1	90,000,000	90,000,000
4	Quản lý kho bãi: xếp dỡ - vận chuyển – giao nhận qua kho bãi cảng tổng hợp.		Hạng mục	1	180,000,000	180,000,000
5	Kết nối tiếp nhận yêu cầu và xác nhận thực hiện các dịch vụ tàu cho BP. Cảng chuyên dụng, dịch vụ cho thuê thiết bị xếp dỡ - vận chuyển cho Bp. Kho.		Hạng mục	1	70,000,000	70,000,000
6	Quản lý thiết bị xếp dỡ - vận chuyển và nhân công thuê ngoài.		Hạng mục	1	80,000,000	80,000,000
7	Kết toán sản lượng làm căn cứ phân chia doanh thu; chi phí giữa CTH với Thép HPDQ.		Hạng mục	1	50,000,000	50,000,000
<b>C</b>	<b>DỊCH VỤ TRIỂN KHAI PHIÊN BẢN CHUẨN PL-COS RTC TẠI HÒA PHÁT DUNG QUỐC (02 tháng)</b>	<b>Việt Nam</b>	<b>Hạng mục</b>			<b>308,000,000</b>
1	Quản lý dự án triển khai phần mềm (2 tháng * 1 nhân sự * 5 ngày)		Ngày công	10	3,600,000	36,000,000
2	Khai báo Cty cảng, master code, chứng từ, biểu mẫu (5 ngày * 2 nhân sự)		Ngày công	10	2,800,000	28,000,000
3	Đào tạo người sử dụng cuối (10 ngày * 2 nhân sự)		Ngày công	20	2,000,000	40,000,000

4	Cài đặt và thiết lập ứng dụng (3 ngày * 2 môi trường * 2 nhân sự)		Ngày công	12	2,000,000	24,000,000
5	Đưa vào vận hành & hỗ trợ tại chỗ sau vận hành (15 ngày * 6 nhân sự chia 2 ca 3 kíp)		Ngày công	90	2,000,000	180,000,000
<b>D</b>	<b>DỊCH VỤ TRIỂN KHAI CÁC MODULE MỞ RỘNG (Trong vòng 04 tháng)</b>	<b>Việt Nam</b>	<b>Hạng mục</b>			<b>710,000,000</b>
1	Quản lý dự án triển khai phần mềm (4 tháng * 1 nhân sự * 10 ngày)		Ngày công	40	3,600,000	144,000,000
2	Khảo sát hiện trạng, thu thập yêu cầu & phân tích sai biệt (10 ngày * 2 nhân sự)		Ngày công	20	2,800,000	56,000,000
3	Lập hồ sơ nghiệp vụ (quy trình nghiệp vụ tương lai, yêu cầu báo cáo, yêu cầu chức năng, đặc tả kết nối) (15 ngày * 2 nhân sự)		Ngày công	30	2,800,000	84,000,000
4	Đào tạo người sử dụng chính (5 ngày * 3 nhân sự)		Ngày công	15	2,800,000	42,000,000
5	Kiểm tra chấp nhận bởi người sử dụng (UAT) (10 ngày * 3 nhân sự)		Ngày công	30	2,800,000	84,000,000
6	Đào tạo người sử dụng cuối (10 ngày * 3 nhân sự)		Ngày công	30	2,000,000	60,000,000
7	Cài đặt, kết nối và thiết lập ứng dụng (5 ngày * 3 môi trường * 2 nhân sự)		Ngày công	30	2,000,000	60,000,000
10	Đưa vào vận hành & hỗ trợ tại chỗ sau vận hành (15 ngày * 6 nhân sự 2 ca 3 kíp)		Ngày công	90	2,000,000	180,000,000
<b>E</b>	<b>DỊCH VỤ BẢO HÀNH HỖ TRỢ 01 NĂM SAU NGHIỆM THU</b> - Fix bugs/defect trên tính năng sẵn có - Cải tiến, nâng cấp tính năng định kỳ - Hỗ trợ người dùng - Khắc phục sự cố		<b>1 năm</b>			<b>Miễn phí</b>
<b>Tổng cộng chi phí</b>						<b>2,508,000,000</b>

**Ghi chú:**

- Giá chào đã bao gồm tất cả các khoản phí, lệ phí và các loại thuế
- Giá này đã bao gồm chi phí công tác của chuyên viên tại hiện trường cảng

## II. Phương thức và lịch thanh toán

Thanh toán bằng chuyển khoản theo tiến độ cung cấp và triển khai công việc

Đợt thanh toán	Tỷ lệ	Tỷ lệ
Tạm ứng sau khi ký Hợp đồng	10%	<b>250,800,000</b>
Ký chấp nhận và đưa phiên bản chuẩn vào sử dụng	25%	<b>627,000,000</b>
Chấp nhận đưa các module mở rộng vào vận hành	30%	<b>752,400,000</b>
Kết thúc hỗ trợ vận hành và nghiệm thu	30%	<b>752,400,000</b>
12 tháng tính từ ngày nghiệm thu hệ thống	5%	<b>125,400,000</b>

## III. Phạm vi công việc và chỉ tiêu kỹ thuật

Địa điểm triển khai: Cảng Tổng hợp Hòa Phát

Nghiệp vụ áp dụng: quy trình kinh doanh - khai thác cảng hàng ngoài container, phục vụ HPDQ và KCN Dung Quất

Phạm vi cung cấp:

- Bản quyền phần mềm gồm các phân hệ chức năng được liệt kê của mục A, mục B-Biểu giá
- Dịch vụ triển khai phần mềm ứng dụng (hai bước)
- Dịch vụ bảo hành - hỗ trợ vận hành sau khi đưa phần mềm vào sử dụng

Yêu cầu kỹ thuật:

- Theo các yêu cầu quy trình nghiệp vụ cảng chuyên dụng và cảng thương mại của Cảng Tổng hợp Hòa Phát
- Theo chỉ tiêu kỹ thuật, tính năng của PL-COS RTC hiện đang áp dụng tại bến cảng chuyên dụng Hòa Phát Dung Quất

#### **IV. Tiến độ cung cấp phần mềm & triển khai đưa vào sử dụng**

Tổng thời gian chuyển giao đưa vào sử dụng là 06 tháng

- Đưa vào vận hành PL-COS RTC khu bên cảng chuyên dụng tại Cảng Tổng hợp trong vòng 02 tháng
- Đưa vào vận hành các module bổ sung, mở rộng trong vòng 03 tháng tiếp theo
- Hỗ trợ sau vận hành và đánh giá nghiệm thu hệ thống: 01 tháng tiếp theo

#### **V. Điều kiện chuẩn bị về phía Cảng Tổng hợp và Thép Hòa Phát Dung Quốc**

- (1) Chuẩn bị hạ tầng & trang thiết bị Công nghệ thông tin theo yêu cầu của phần mềm:
- (2) Chịu trách nhiệm chủ trì phối hợp kết nối giữa PLC và các phần mềm bên thứ ba
- (3) Lập và ban hành quy trình khai thác cảng, biểu mẫu chứng từ & phương thức chỉ huy phối hợp mới trên phần mềm
- (4) Chuẩn bị nhân sự, tổ chức cơ cấu nhân sự và phân nhân sự thực hiện các chức năng - nhiệm vụ - công việc của các vai trò theo quy trình
- (5) Lập và bố trí văn phòng, tiện ích làm việc thuận tiện

#### **VI. Chuẩn bị và các cam kết về phía nhà thầu Portlogics**

- (1) Đảm bảo nhân sự PM có trình độ & kỹ năng quản lý dự án, am tường nghiệp vụ - sản phẩm, sâu sát & mạnh mẽ
- (2) Đảm bảo nhân sự chủ chốt về kỹ thuật phát triển phần mềm, quản trị hệ thống, quản trị database
- (3) Đầu tư nhân sự & thời gian phân tích nghiệp vụ (BA) giúp cho người dùng hiểu rõ quy trình và các thay đổi
- (4) Đảm bảo chất lượng đào tạo (giáo viên, phương pháp đào tạo, chuẩn bị kịch bản/số liệu, kiểm tra, đánh giá)
- (5) Lập kế hoạch cài đặt & phân quyền chi tiết trình chủ đầu tư soát xét phê duyệt trước khi cài đặt

**Cty Cổ phần Giải pháp Cảng và Hậu Cản (PORTLOGICS)**

Xin vui lòng liên lạc với chúng tôi để biết thêm chi tiết:

**Nguyễn Văn Thành** (Ms) – Director, PHÒNG KINH DOANH

Email: [thanh.nguyen@portlogics.com.vn](mailto:thanh.nguyen@portlogics.com.vn)

Mobile: 0903727614

Tel: 84.28.3636 4018 - Ext:106 - Fax: 84.28.36364019



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Văn Thành*